| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN XUYÊN MỘC**<br>TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 37/2018/HS-ST
Ngày11/7/2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Ngọc Khanh

- Bà Trịnh Thị Mai Hương

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:***

Ông Võ Danh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2018/TLST–HS ngày 13 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2018/QĐXXST–HS ngày 27 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo:

Đặng Ngọc Q, sinh ngày 21 tháng 12 năm 1993 tại: Bà Rịa Vũng Tàu

Hộ khẩu thường trú: khu phố Ư, thị trấn E, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; nơi cư trú: khu phố Ư, thị trấn E, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng R (1961) và bà Tô Thị T (1963); tiền án: không; tiền sự: Ngày 25/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng theo quyết định số 92/2016/QĐ –TA ngày 25/8/2016; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/01/2018.

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Phạm Quốc Y (I), sinh năm: 1996 (có mặt)

Địa chỉ: khu phố O, thị trấn E, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

*Người làm chứng*:

- Ông Nguyễn Phan Anh P, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Tổ A, khu phố S, thị trấn E, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Ông Trần Văn D, sinh năm: 1983

Địa chỉ: 209 Huỳnh Minh G, khu phố S, thị trấn E, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 19/01/2018, tại quán cà phê H, thuộc khu phố S, thị trấn E, huyện Xuyên Mộc, tỉnh BR-VT, bị cáo Đặng Ngọc Q rủ Đinh Văn F sử dụng ma túy, F đồng ý. Bị cáo lấy trong người một gói ma túy đá đổ ra một ít để cùng F sử dụng, lúc này F nói bị cáo bán cho F số ma túy đá còn lại với giá 100.000đ để sử dụng, bị cáo đồng ý và đổ hết số ma túy còn lại vào "nỏ" cả hai tiếp tục sử dụng. Sau đó F tiếp tục hỏi mua của bị cáo 200.000đ ma túy đá. Bị cáo về lấy ma túy rồi quay lại phân gói ma túy vừa lấy thành 02 gói nhỏ, 01 gói giấu trong chòi của quán mục đích để giành bán cho người khác, gói còn lại bán cho F. Trong lúc thực hiện giao dịch thì bị lực lượng Công an thị trấn E, huyện Xuyên Mộc bắt quả tang cùng tang vật.

Trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận, trước đó vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 18/ 01/2018, tại nhà Phạm Quốc Y (I) thuộc khu phố O, thị trấn E, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bị cáo có bán cho Hùng một gói ma túy đá với giá 200.000đ và khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo bán cho một người tên J (không rõ lai lịch) một gói ma túy đá với giá 150.000đ.

Căn cứ vào kết luận giám định số 33/GĐMT-PC54(Đ4) ngày 23/1/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xác định: 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (mẫu A1), niêm phong trong một phong bì màu trắng gửi đến giám định có khối lượng 0,1489gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine (thu giữ trên người của F); 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (mẫu A2), niêm phong trong một phong bì màu trắng gửi đến giám định có khối lượng 0,9771gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine (thu giữ tại chòi lá của quán cà phê H). Tổng khối lượng ma túy giám định có khối lượng là 1,1 gam loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Đồng thời, khẳng định số ma túy bị thu giữ là của bị cáo, bị cáo mua từ một người tên K ở thành phố Hồ Chí Minh (bị cáo không biết họ tên và địa chỉ của người này). Sau khi mua ma túy thì bị cáo đem phân ra để bán cho các con nghiện, kiếm tiền lời tiêu xài cá nhân.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 02 (hai) phong bì đã được niêm phong có ký hiệu mẫu A1 và A2, bên trong có chứa ma tuý còn lại sau giám định;

- Số tiền 300.000đ ( ba trăm ngàn đồng) là tiền bị cáo bán ma túy cho F. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nêu trên. Kiểm sát viên cũng không có ý kiến gì về kết luận giám định.

Đối với Đinh Văn F là người mua ma túy của bị cáo để sử dụng nhưng sau đó bỏ trốn, kết quả xác minh theo địa chỉ mà đối tượng cung cấp khi bị bắt thì không có ai tên là Đinh Văn F ở đị chỉ nêu trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xử lý được đối với F.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận: đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trình bày ý kiến luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKS-XM ngày 13/6/2018, đối với bị cáo Đặng Ngọc Q về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy";

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đặng Ngọc Q từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bán ma túy để kiếm lời nhưng thu nhập không đáng kể, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

+ Về vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 02 phong bì đã được niêm phong có số thứ tự A1 và A2 bên trong có chứa ma tuý còn lại sau giám định;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ ( ba trăm ngàn đồng) bị cáo bán ma túy cho F.

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc theo biên bản giao nhận vật chứng số: 39/BB ngày 13/6/2018 chờ xử lý.

Buộc bị cáo Đặng Ngọc Q nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 350.000đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) sung công quỹ nhà nước.

- Bị cáo thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tự bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận biết hành vi của bị cáo có tội và đồng ý với quyết định truy tố trong cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc. Tuy nhiên, bị cáo kinh xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội tự cải tạo, hòa nhập với xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

**[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:**

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của người làm chứng, thể hiện: Để có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã hai lần bán ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1489 gam cho Đinh Văn F với giá 300.000đ và cất giữ 01 gói ma túy có khối lượng 0,9771 gam để bán cho các con nghiện khác nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện. Tổng khối lượng ma túy bị cáo bán cho F và cất dấu để bán cho các con nghiện khác là 1,1 gam loại Methamphetamine. Ngoài ra, trước đó bị cáo còn bán cho Phạm Quốc Y(I) một gói ma túy đá với giá 200.000đ, bán cho một người tên J (không rõ lai lịch) một gói ma túy đá với giá 150.000đ.

Theo kết luận giám định số 33/GĐMT-PC54(Đ4) ngày 23/1/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì ma túy mà bị cáo bán cho các con nghiện đều có Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67 Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bộ sung năm 2017. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng truy số 38/CT-VKS-XM ngày 13 /6 /2018 của của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo:**

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước; còn gây ra những tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội; gây mất trật tự trị an tại địa phương; làm gia tăng tệ nạn nghiện hút, sử dụng ma túy trong cộng đồng; là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm xã hội khác.

Bị cáo là người đã trưởng thành, bản thân bị cáo nghiện ma túy, hơn ai hết bị cáo phải biết tác hại của ma túy, cũng như quy định của pháp luật là nghiêm cấm mọi hành vi mua bán trái phép các chất ma túy nhưng vì lợi ích của bản thân, bị cáo đi vào con đường phạm tội.

Để tăng F biện pháp đấu tranh, phòng chống tội phạm ma túy tại địa phương nói chung, cũng như để giáo dục riêng đối với bị cáo. Xét thấy, cần tuyên xử bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời nhằm giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

**[4] Về tình tiết tăng nặng:** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

**[5] Về tình tiết giảm nhẹ**: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú về hành vi phạm tội của mình trước đó. Vì vậy, cần áp dụng các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

**[6] Về hình phạt bổ sung:** xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

**[7] Về xử lý vật chứng vụ án:**

- 02 (hai) phong bì đã được niêm phong có ký hiệu A1 và A2 bên trong có chứa ma tuý còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước Số tiền 300.000đ ( ba trăm ngàn đồng) là tài sản do phạm bị cáo phạm tội mà.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 350.000đ (ba trăm năm mươi ngàn đồng) là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy để sung công quỹ nhà nước.

[8] **Về án phí hình sự sơ thẩm**: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Tuyên bố: Bị cáo Đặng Ngọc Q phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*

Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bộ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Ngọc Q 06 ( sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/01/2018.

**2. Về xử lý vật chứng**: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì đã được niêm phong có ký hiệu A1 và A2 bên trong có chứa ma tuý còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ ( ba trăm ngàn đồng) là tài sản do phạm tội mà có.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 39/BB ngày 13/6/2018).

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền 350.000đ (ba trăm năm mươi ngàn đồng) là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy để sung công quỹ nhà nước.

**3. Về án phí**: Áp dụng Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đặng Ngọc Q phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

**4.** Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV27);
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy**